

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Xây dựng mới Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Yên Nhân, huyện Thường Xuân của UBND huyện Thường Xuân**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;*

*Theo Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 22/8/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Thường Xuân về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng mới Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Yên Nhân, huyện Thường Xuân;*

*Theo Quyết định số 1394/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của Chủ tịch UBND huyện Thường Xuân về phê duyệt Tổng mặt bằng Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án: Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Yên Nhân, huyện Thường Xuân;*

*Xét Văn bản số 10637/STNMT-BVMT ngày 02/12/2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc Thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐTM Dự án: Xây dựng mới Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Yên Nhân, huyện Thường Xuân;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1076/Tr-STNMT ngày 07/12/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Xây dựng mới Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Yên Nhân, huyện Thường Xuân của UBND huyện Thường Xuân (sau đây gọi là Dự án) của

UBND huyện Thường Xuân (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Yên Nhân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Xây dựng mới Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Yên Nhân, huyện Thường Xuân của UBND huyện Thường Xuân thực hiện tại xã Yên Nhân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Thường Xuân và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (đề b/c);
- UBND xã Yên Nhân (để giám sát);
- Các ngành có liên quan;
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Giang**

**Phụ lục**  
**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**  
**Dự án Xây dựng mới Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Yên Nhân,**  
**huyện Thường Xuân của UBND huyện Thường Xuân**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của  
 Chủ tịch UBND tỉnh)*

**1. Thông tin về dự án:**

**1.1. Thông tin chung:**

- Tên dự án: Xây dựng mới Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Yên Nhân, huyện Thường Xuân.
- Địa điểm thực hiện: Xã Yên Nhân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá
- Chủ đầu tư: UBND huyện Thường Xuân
- Quản lý dự án: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Thường Xuân;
- + Người đại diện: Ông Dương Thanh Xuân; Chức vụ: Giám đốc
- + Địa chỉ liên hệ: TT Thường Xuân, huyện Thường Xuân, Tỉnh Thanh Hoá.

**1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:**

- Phạm vi, quy mô: Dự án được xây dựng trên khu đất thuộc địa giới hành chính xã Yên Nhân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa với có tổng diện tích là 7.500,6 m<sup>2</sup>.
- Công suất của dự án: Phục vụ nhu cầu dạy và học cho 265 học sinh và giáo viên, cán bộ nhà trường.

**1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư**

- Các hạng mục công trình: Các hạng mục công trình chính: Nhà hiệu bộ 6 phòng (diện tích 325,5 m<sup>2</sup>) cao 2 tầng; Nhà lớp học 12 phòng (diện tích 639 m<sup>2</sup>) cao 2 tầng, hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục công trình phụ trợ khác.
- Hoạt động của dự án: Hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh trong trường.

**1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường**

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên theo quy định của pháp luật về đất đai.

**2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường**

- Giai đoạn thi công xây dựng: phát quang thực vật, vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động của máy móc, thiết bị trên công trường, hoạt động của công nhân tham gia thi công xây dựng.
- Giai đoạn vận hành: Hoạt động sinh hoạt của giáo viên và học sinh trong nhà trường.

**3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:**

### **3.1. Giai đoạn thi công xây dựng:**

#### *3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:*

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ quá trình tắm rửa, giặt giũ và từ nhà vệ sinh trong khoảng 3,15 m<sup>3</sup>/ngày. Thành phần chủ yếu gồm: Chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, coliform,...

- Nước thải xây dựng phát sinh từ quá trình vệ sinh máy móc, thiết bị thi công, rửa lốp bánh xe các phương tiện vận chuyển... phát sinh khoảng 2,6 m<sup>3</sup>/ngày. Thành phần chủ yếu gồm: Chất rắn lơ lửng, dầu mỡ,...

#### *3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:*

Bụi, khí thải trong quá trình đào đắp; phương tiện thi công; phương tiện vận chuyển; trút đổ nguyên vật liệu; san gạt mặt bằng,... Thành phần chủ yếu gồm: bụi, SO<sub>2</sub>, NO<sub>x</sub>, CO,...

#### *3.1.3. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường:*

- Chất thải rắn sinh hoạt khoảng 32,5kg/ngày trong quá trình thi công. Thành phần chủ yếu là thức ăn thừa, nhựa, giấy, bìa carton, nilong, vỏ chai nhựa, vỏ hộp...

- Chất thải rắn xây dựng: cát, đá ...95,6 tấn;

#### *3.1.4. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:*

- Chất thải rắn nguy hại phát sinh khoảng 0,5 kg/tháng. Thành phần chủ yếu gồm: Giẻ lau chùi máy móc, vỏ chai đựng dầu nhớt, pin, ắc quy; dầu, mỡ thải.

#### *3.1.5. Tiếng ồn, độ rung và các tác động khác:*

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ quá trình vận chuyển nguyên, nhiên vật liệu; thi công thực hiện dự án,... và các rủi ro, sự cố môi trường như: cháy nổ, an toàn lao động, ...

### **3.2. Giai đoạn vận hành:**

#### **3.2.1. Quy mô, tính chất của nước thải:**

##### *3.2.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:*

Nước thải từ hoạt động của giáo viên và học sinh có lưu lượng khoảng 6,5 m<sup>3</sup>/ngày đêm (3,25m<sup>3</sup>/ngày.đêm nước rửa chân tay và 3,25m<sup>3</sup>/ngày.đêm nước từ nhà vệ sinh). Thành phần chủ yếu: Chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, coliform, dầu mỡ...

##### *3.2.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:*

Nguồn phát sinh bụi, khí thải từ hệ thống thu gom, xử lý nước thải... thông số ô nhiễm đặc trưng của khí thải gồm: CO, NO<sub>2</sub>, CO<sub>2</sub>, SO<sub>2</sub>,...

##### *3.2.1.3. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường:*

Chất thải rắn sinh hoạt thông thường phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của giáo viên và học sinh nhà trường có khối lượng là 79,5 kg/ngày đêm.

Thành phần chủ yếu là thức ăn thừa, nhựa, giấy, bìa catton, nilong, vỏ chai nhựa, vỏ hộp...

#### 3.2.4. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

Chất thải nguy hại phát sinh từ dự án chủ yếu là chất thải rắn nguy hại từ quá trình sinh hoạt của giáo viên và học sinh với tổng khối lượng khoảng 5,0kg/năm. Thành phần bao gồm: pin, bóng đèn neon,...

### 4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án:

#### 4.1. Giai đoạn xây dựng:

##### 4.1.1. Về thu gom và xử lý nước thải:

###### a. Biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:

- Đối với nước thải từ quá trình tắm rửa, giặt giũ, vệ sinh tay chân được đưa về hố lắng có  $V = 1,5m^3$  kích thước (1,5m x 1,0m x 1,0m); bể có đáy và thành được lót bằng vải địa kỹ thuật HDPE để chống thấm. Nước thải sau xử lý được thoát ra mương thoát nước chung của khu vực.

- Nước thải từ quá trình vệ sinh cá nhân (đại tiện, tiểu tiện) được xử lý bằng 2 nhà vệ sinh di động đặt tại khu lán trại; hợp đồng với đơn vị chức năng định kỳ hút bùn cặn (tần suất 2 ngày/lần) bằng xe chuyên dụng.

###### b. Biện pháp giảm thiểu tác động do nước thải xây dựng

- Nước thải xây dựng được thu gom dẫn về 01 bể lắng có dung tích 1,5  $m^3$  (kích thước: 1,5m x 1,0m x 1,0m, đáy và thành được lót bằng vải địa kỹ thuật HDPE để chống thấm) tại khu vực lán trại; nước thải sau lắng được thoát ra mương thoát nước chung của khu vực.

##### 4.1.2. Biện pháp giảm thiểu tác động do bụi, khí thải:

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động gồm: Quần áo bảo hộ, mũ, khẩu trang, kính...theo quy định, công nhân phải được bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý. Số lượng 2 bộ/người/năm.

- Đối với hoạt động đào đắp, hoạt động đổ thải, thực hiện trút đổ đến đâu, san gạt lu lèn đến đó để giảm bụi khuếch tán vào môi trường.

- Phun nước trên công trường thi công, biện pháp bằng thủ công, sử dụng dây cao su và máy bơm nước. Tần suất phun nước 04 lần/ngày và tăng số lần phun nước trong điều kiện thời tiết khô hanh tại một số vị trí nhạy cảm như tuyến đường qua các khu dân cư lân cận.

- Các xe vận tải chuyên chở nguyên vật liệu cho quá trình thi công xây dựng phải có bạt che kín thùng xe. Phun nước rửa sạch bùn đất dính bám trên lớp xe trước khi ra khỏi công trường.

- Xây tường rào tạm cao 2,5m dài 240m bằng tôn quanh vị trí tiếp giáp đường khu dân cư hiện trạng để giảm thiểu bụi khuếch tán ra khu dân cư.

##### 4.1.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

###### a. Biện pháp giảm thiểu chất thải rắn sinh hoạt

- Trang bị 02 thùng đựng rác có nắp đậy (dung tích 40 lít/thùng) tại vị trí

lán trại công nhân và khu vực công trường thi công.

- Toàn bộ rác thải sinh hoạt được hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển và xử lý theo quy định với tần suất 01 ngày/lần.

*b. Biện pháp giảm thiểu chất thải rắn xây dựng*

- Đối với thực vật phát quang: Một phần được các chủ hộ tận dụng tái sử dụng; phần còn lại được hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đi xử lý theo quy định;

- Đất dư thừa từ quá trình bóc phong hóa được chủ đầu tư tận dụng đắp trả cho công trình; đất bóc hữu cơ được thu gom cho người dân địa phương làm đất vườn.

- Đối với sắt, thép thừa, bao bì xi măng... thu gom tập trung về khu vực lán trại công nhân để tái sử dụng hoặc bán lại cho các cơ sở thu mua phế liệu trên địa bàn.

*4.1.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại*

Trang bị 02 thùng chuyên dụng (60 lít/thùng; 240 lít/thùng) để thu gom. Thùng chứa chất thải nguy hại đều có nắp đậy kín, bên ngoài thùng có biểu tượng cảnh báo nguy hại, có dán nhãn mác và được đặt trong góc nhà kho có mái che bằng tôn, nền cao, tránh nước mưa. Hợp đồng với đơn vị chức năng để vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

*4.1.5. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung:*

- Thường xuyên bảo dưỡng, bảo trì, nhằm đảm bảo an toàn trong thi công và đảm bảo các quy chuẩn về môi trường;

- Hạn chế tối đa các máy móc, phương tiện thi công hoạt động đồng thời.

- Các phương tiện vận chuyển, máy móc thi công phải đảm bảo độ rung nằm trong giới hạn cho phép QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

**4.2. Giai đoạn vận hành**

*4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom và xử lý nước thải*

- Bố trí hệ thống thoát nước mưa tách riêng biệt với hệ thống thu gom nước thải; thường xuyên thực hiện nạo vét, duy tu, bảo dưỡng định kỳ.

- Nước mưa chảy tràn sau khi thu gom bằng hệ thống cống rãnh, qua các hố gas để lắng cặn, hệ thống thoát nước trong khuôn viên dự án trước khi thải ra suối Na Nghịu

- Nước thải phát sinh từ các hoạt động sinh hoạt của giáo viên, học sinh tại nhà trường được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại 3 ngăn, sau đó được dẫn sang thiết bị xử lý nước thải tại chỗ bằng vật liệu composite (tổng công suất 7m<sup>3</sup>/ngày.đêm) để tiếp tục xử lý. Công nghệ xử lý nước thải của thiết bị xử lý như sau:

Nước thải → Bể lắng + điều hòa/phân hủy bùn → bể lọc kị khí → Bơm → bể lọc hiếu khí → bể lắng/khử trùng → thải ra mương tiêu phía Nam dự án sau đó chảy ra suối Na Nghịu.

- Nước sau khi xử lý đảm bảo đạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt; trước khi thải ra mương tiêu phía Nam dự án sau đó chảy ra suối Na Nghịu.

#### 4.2.2. Các biện pháp thu gom, xử lý bụi, khí thải:

- Quét dọn lớp học và hành lang khu nhà học thường xuyên.
- Trồng cây xanh tại khu vực sân trường nhằm điều hòa vi khí hậu cũng như tạo cảnh quan môi trường.
- Tuân thủ đúng quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung; định kỳ nạo vét hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải theo quy định.

#### 4.2.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

- Thực hiện phân loại các loại CTR tại nguồn (gồm CTR vô cơ và CTR hữu cơ, CTR có thể tái chế...) mỗi loại bỏ vào các thùng có màu sắc khác nhau theo quy định.

- Trang bị 15 thùng đựng rác dung tích 10 l/thùng bố trí tại mỗi lớp học và khu nhà hiệu bộ, 4 thùng rác loại 60 lít tại khu vực sân, khu vực hành lang của mỗi tầng toà nhà để thu gom rác thải. Các thùng rác được chia thành 2 loại khác nhau (màu xanh và màu vàng); màu xanh đựng rác: thải hữu cơ; màu vàng đựng rác thải hữu cơ.

- Trang bị 02 thùng dung tích 160 lít để thu gom rác thải tập trung.
- Toàn bộ rác thải sinh hoạt của dự án được hợp đồng với đơn vị thu gom rác rác tại địa phương để vận chuyển đi xử lý.

#### 4.2.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn nguy hại:

Trang bị 02 thùng đựng CTNH (dung tích 60 lít/thùng; 240 lít/thùng), bố trí khu vực riêng trong nhà kho để lưu trữ CTNH. Thùng có nắp đậy, bên ngoài thùng được dán nhãn, định kỳ hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển đi xử lý theo quy định.

#### Danh mục các công trình bảo vệ môi trường chính của dự án

TT	Công trình bảo vệ môi trường	Đơn vị tính	Số lượng
<b>1</b>	<b>Công trình thoát nước, xử lý nước thải</b>		
-	Bể tự hoại (thể tích: 60m <sup>3</sup> , kích thước 6m x 5m x 2m)	Bể	01
-	Thiết bị xử lý nước thải tại chỗ bằng vật liệu composite tổng công suất 7 m <sup>3</sup> /ngày.đêm	Thiết bị	01
<b>2</b>	<b>Công trình xử lý khí thải</b>		
-	Lắp đặt ống thoát khí của bể tự hoại	Ống	01
<b>3</b>	<b>Công trình/thiết bị thu gom, lưu giữ chất thải rắn</b>		
-	Thùng dung tích 60l/thùng đựng CTNH dạng rắn	Thùng	01
-	Thùng dung tích 240l/thùng đựng CTNH dạng rắn	Thùng	01

-	Thùng dung tích 10l/thùng đựng rác thải sinh hoạt	Thùng	15
-	Thùng dung tích 60l/thùng đựng rác thải sinh hoạt	Thùng	04
-	Thùng dung tích 160l/thùng đựng rác thải sinh hoạt	Thùng	02

### **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án**

Theo quy định tại Điều 97, 98 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, dự án không thuộc đối tượng bắt buộc phải thực hiện quan trắc nước thải, khí thải.

### **6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường:**

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng; tài nguyên, lâm nghiệp; an ninh, quốc phòng; bảo tồn đa dạng sinh học; khai thác, xả nước thải vào nguồn nước; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.